

**CỤC HÀNG HẢI VIỆT NAM
CẢNG VỤ HÀNG HẢI CẦN THƠ**



**QUY TRÌNH
TÀU BIỂN ĐANG ĐÓNG HOẶC SỬA CHỮA, HOÁN CẢI
CHẠY THỬ**

MÃ SỐ : QT.PC.08

LẦN BAN HÀNH : 01

NGÀY BAN HÀNH : 30/10/2020



Cần Thơ, tháng 10/2020

	QUY TRÌNH TÀU BIỂN ĐANG ĐÓNG HOẶC SỬA CHỮA, HOÁN CẢI CHẠY THỬ	Mã số: QT.PC.08
		Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: 30/10/2020

MỤC LỤC

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

1. MỤC ĐÍCH
2. PHẠM VI
3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN
4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT
5. NỘI DUNG QUY TRÌNH
6. BIỂU MẪU
7. HỒ SƠ CẦN LƯU

Trách nhiệm	Soạn thảo	Xem xét	Phê duyệt
Họ tên	Trịnh Quốc Dân	Nguyễn Việt Tiến	Võ Minh Tiến
Chữ ký			
Chức vụ	Trưởng phòng	Phó Giám đốc	Giám đốc



	QUY TRÌNH TÀU BIỂN ĐANG ĐÓNG HOẶC SỬA CHỮA, HOÁN CẢI CHẠY THỬ	Mã số: QT.PC.08
		Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: 30/10/2020

1. MỤC ĐÍCH

Quy trình này thống nhất biểu mẫu, trình tự các bước tiến hành thủ tục cho phép tàu thuyền đang đóng hoặc sửa chữa, hoán cải chạy thử trong vùng nước cảng biển và khu vực quản lý của Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ nhằm nâng cao trách nhiệm của viên chức, rút ngắn thời gian làm thủ tục, tạo thuận lợi cho các tổ chức và cá nhân liên quan.

2. PHẠM VI ÁP DỤNG

Quy trình này áp dụng đối với viên chức CVHHCT, người làm thủ tục, doanh nghiệp vận tải biển và dịch vụ hàng hải, các tổ chức và cá nhân liên quan trong việc thực hiện thủ tục hành chính cho tàu thuyền xin chạy thử trong vùng nước cảng biển và khu vực quản lý của CVHHCT.

3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Bộ Luật hàng hải Việt Nam ban hành ngày 25/11/2015;
- Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ Luật hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải;
- Nghị định số 142/2017/NĐ-CP ngày 11/12/2017 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng hải;
- Thông tư số 03/2020/TT-BGTVT ngày 21/02/2020 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tiêu chuẩn chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn, đào tạo, huấn luyện thuyền viên và định biên an toàn tối thiểu của tàu biển Việt Nam;
- Thông tư số 55/2019/TT-BGTVT ngày 31/12/2019 của Bộ Giao thông vận tải Quy định về danh mục giấy chứng nhận và tài liệu của tàu biển, tàu biển công vụ, tàu ngầm, ụ nổi, kho chứa nổi, giàn di động Việt Nam;
- Thông tư số 23/2017/TT-BGTVT ngày 28/7/2017 của Bộ Giao thông vận tải Quy định về chức danh, nhiệm vụ theo chức danh của thuyền viên và đăng ký thuyền viên làm việc trên tàu biển Việt Nam;
- Thông tư số 189/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong hoạt động chuyên ngành hàng hải;
- Thông tư số 04/2016/TT-BGTVT ngày 04/4/2016 của Bộ Giao thông vận tải Công bố vùng nước các cảng biển thuộc địa phận các tỉnh Trà Vinh, Sóc Trăng, vùng nước các cảng biển trên sông Hậu thuộc địa phận các tỉnh Hậu Giang, Vĩnh Long, Đồng Tháp, thành phố Cần Thơ và khu vực quản lý của CVHHCT;
- Quyết định số 245/QĐ-CVHHCT ngày 25/10/2020 của Giám đốc Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ ban hành Nội quy các cảng biển thuộc địa phận các tỉnh Trà Vinh, Sóc Trăng; các cảng biển trên sông Hậu thuộc địa phận các tỉnh Hậu Giang, Vĩnh Long, Đồng Tháp, thành phố Cần Thơ và khu vực quản lý của Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ.

	QUY TRÌNH TÀU BIỂN ĐANG ĐÓNG HOẶC SỬA CHỮA, HOÁN CẢI CHẠY THỬ	Mã số: QT.PC.08
		Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: 30/10/2020

- Thông tư số 09/2011/TT-BNV ngày 03/6/2011 của Bộ Nội vụ quy định về thời hạn bảo quản hồ sơ, tài liệu hình thành phổ biến trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức.

4. ĐỊNH NGHĨA/ VIẾT TẮT

4.1 Định nghĩa và giải thích từ ngữ

4.1.1 Định nghĩa: Không áp dụng.

4.1.2 Giải thích từ ngữ:

- Người có thẩm quyền: Giám đốc, Phó Giám đốc phụ trách trực tiếp, người được ủy quyền.

- Người làm thủ tục: là tổ chức, cá nhân hoặc người được uỷ quyền thực hiện thủ tục tàu biển đang đóng hoặc sửa chữa, hoán cải chạy thử.

- Trục ban cảng vụ là viên chức pháp chế tại nơi tiến hành thủ tục, là người được Trưởng phòng Pháp chế phân công tiếp nhận, tham mưu giải quyết những công việc liên quan đến hoạt động hàng hải trong vùng nước cảng biển và khu vực quản lý của CVHHCT.

- Viên chức phòng tài vụ là người được Trưởng phòng tài vụ phân công tiếp nhận thu phí, lệ phí.

4.2 Chữ viết tắt

4.2 Chữ viết tắt

- BLHHVN: Bộ luật Hàng hải Việt Nam ngày 25/11/2015;
- NĐ142: Nghị định số 142/2017/NĐ-CP ngày 11/12/2017;
- NĐ58: Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10/5/2017;
- TT03: Thông tư số 03/2020/TT-BGTVT ngày 21/02/2020;
- TT23: Thông tư số 23/2017/TT-BGTVT ngày 28/7/2017;
- TT55: Thông tư số 55/2019/TT-BGTVT ngày 31/12/2019;
- TT04: Thông tư số 04/2016/TT-BGTVT ngày 04/4/2016;
- TT189: Thông tư số 189/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016;
- TT09: Thông tư số 09/2011/TT-BNV ngày 03/6/2011;
- CVHHCT: Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ.

	QUY TRÌNH TÀU BIỂN ĐANG ĐÓNG HOẶC SỬA CHỮA, HOÁN CẢI CHẠY THỬ	Mã số: QT.PC.08
		Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: 30/10/2020

5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

5.1. CƠ SỞ PHÁP LÝ

1. Bộ Luật hàng hải Việt Nam ban hành ngày 25/11/2015;
2. Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ Luật hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải;
3. Nghị định số 142/2017/NĐ-CP ngày 11/12/2017 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng hải;
4. Thông tư số 03/2020/TT-BGTVT ngày 21/02/2020 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tiêu chuẩn chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn, đào tạo, huấn luyện thuyền viên và định biên an toàn tối thiểu của tàu biển Việt Nam;
5. Thông tư số 55/2019/TT-BGTVT ngày 31/12/2019 của Bộ Giao thông vận tải Quy định về danh mục giấy chứng nhận và tài liệu của tàu biển, tàu biển công vụ, tàu ngầm, ụ nổi, kho chứa nổi, giàn di động Việt Nam;
6. Thông tư số 04/2016/TT-BGTVT ngày 04/4/2016 của Bộ Giao thông vận tải Công bố vùng nước các cảng biển thuộc địa phận các tỉnh Trà Vinh, Sóc Trăng, vùng nước các cảng biển trên sông Hậu thuộc địa phận các tỉnh Hậu Giang, Vĩnh Long, Đồng Tháp, thành phố Cần Thơ và khu vực quản lý của CVHHCT;
7. Thông tư số 23/2017/TT-BGTVT ngày 28/7/2017 của Bộ Giao thông vận tải Quy định về chức danh, nhiệm vụ theo chức danh của thuyền viên và đăng ký thuyền viên làm việc trên tàu biển Việt Nam;
8. Thông tư số 189/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong hoạt động chuyên ngành hàng hải;
9. Thông tư số 09/2011/TT-BNV ngày 03/6/2011 của Bộ Nội vụ Quy định về thời hạn bảo quản hồ sơ, tài liệu hình thành phổ biến trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức.

5.2. THÀNH PHẦN HỒ SƠ

TT	Tên hồ sơ	Số lượng	Ghi chú
1.	Giấy đề nghị chạy thử tàu theo Mẫu số 35 – NĐ58.	01 bộ	
2.	Danh sách thuyền viên theo Mẫu số 47 – NĐ58.		
3.	Danh sách người đi theo tàu theo Mẫu số 48 – NĐ58 (nếu có)		

	QUY TRÌNH TÀU BIỂN ĐANG ĐÓNG HOẶC SỬA CHỮA, HOÁN CẢI CHẠY THỬ	Mã số: QT.PC.08
		Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: 30/10/2020

5.3. NƠI TIẾP NHẬN, TRẢ KẾT QUẢ, THỜI GIAN VÀ LỆ PHÍ

Nơi tiếp nhận và trả kết quả	Thời gian xử lý	Lệ phí
<i>Trụ sở chính Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ</i>	<i>01 giờ làm việc kể từ lúc nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.</i>	<i>Không thu phí</i>

 VINAMARINE CẢNG VỤ HÀNG HẢI CẦN THƠ	QUY TRÌNH TÀU BIỂN ĐANG ĐÓNG HOẶC SỬA CHỮA, HOÁN CẢI CHẠY THỬ	Mã số: QT.PC.08
		Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: 30/10/2020

5.4 TRÌNH TỰ XỬ LÝ CÔNG VIỆC

Bước công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/Kết quả	Diễn giải
B1	<div style="border: 1px solid black; padding: 5px; display: inline-block;">Người làm thủ tục</div> <div style="text-align: center; margin-top: 10px;">↓</div>	Người làm thủ tục		Điều 98, NĐ58	<p>Người làm thủ tục nộp hồ sơ tại phòng Pháp chế hoặc Đại diện cảng vụ tại khu vực.</p> <p>Hồ sơ đề nghị chạy thử tàu bao gồm:</p> <p>a) Giấy tờ phải nộp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giấy đề nghị chạy thử tàu trong đó nêu rõ lý do di chuyển, nơi đến và thời gian chạy thử; - Danh sách thuyền viên; - Danh sách người đi theo tàu (nếu có). <p>b) Giấy tờ xuất trình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giấy xác nhận trạng thái kỹ thuật đủ điều kiện an toàn cho tàu di chuyển hoặc giấy phép đi một chuyến (trường hợp chạy thử sang khu vực quản lý khác) của tổ chức đăng kiểm; - Chứng chỉ chuyên môn thuyền viên; - Phương án lai dắt tàu trong trường hợp tàu chạy thử không sử dụng máy của tàu (bản chính).

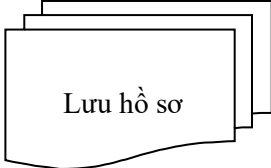


**QUY TRÌNH
TÀU BIỂN ĐĂNG ĐÓNG HOẶC SỬA
CHỮA, HOÁN CẢI CHẠY THỬ**

Mã số:	QT.PC.08
Lần ban hành	01
Ngày ban hành:	30/10/2020

B2	<pre> graph TD A([Tiếp nhận/ kiểm tra hồ sơ]) --> B[Hồ sơ hợp lệ] A --> C[Hồ sơ không hợp lệ] </pre>	Trực ban cảng vụ/ viên chức pháp chế	Không quá 01 giờ	Điều 98-NĐ58	<ul style="list-style-type: none"> - Trực ban cảng vụ tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ. Nếu hồ sơ chưa phù hợp thì hướng dẫn người làm thủ tục bổ sung hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định. Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định thì trình người có thẩm quyền để giải quyết. - Thời hạn giải quyết hồ sơ của Cảng vụ hàng hải: Chậm nhất 01 giờ kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ theo quy định.
B3	<pre> graph TD B[Hồ sơ hợp lệ] --> D{Cấp Giấy phép chạy thử} </pre>	Người có thẩm quyền		Theo BM.PC08.Mẫu 55- NĐ58	<ul style="list-style-type: none"> - Trực ban cảng vụ sau khi kiểm tra, hồ sơ đã hợp lệ trình người có thẩm quyền cấp Giấy phép chạy thử tàu theo Mẫu 55. - Trường hợp tàu xin chạy thử từ vùng nước cảng biển này đến vùng nước cảng biển khác thì Giấy phép chạy thử được thay thế bằng Giấy phép rời cảng (hồ sơ giấy tờ theo quy trình thủ tục tàu rời cảng).
B4	<pre> graph TD D{Cấp Giấy phép chạy thử} --> E[Giám sát chạy thử] </pre>	Viên chức Pháp chế		Theo dõi	<p>Viên chức Pháp chế/ Đại diện cảng vụ theo dõi việc thực hiện chạy thử, tránh gây nguy hiểm, ách tắc, cản trở cho hoạt động hàng hải tại khu vực. Kết thúc việc chạy thử, Trực ban cảng vụ ghi nhật ký, lưu hồ sơ.</p>

 <p>VINAMARINE CẢNG VỆ HÀNG HẢI CẦN THƠ</p>	QUY TRÌNH TÀU BIỂN ĐANG ĐÓNG HOẶC SỬA CHỮA, HOÁN CẢI CHẠY THỦ	Mã số: QT.PC.08
		Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: 30/10/2020

B5	 <p>Lưu hồ sơ</p>	Trực ban cảng vụ/ viên chức pháp chế	Không quá 01 giờ	Theo TT09	Hồ sơ lưu theo quy định tại Thông tư số 09/2011/TT-BNV về việc xây dựng bảng thời hạn bảo quản hồ sơ tài liệu hình thành phổ biến trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức.
----	--	---	------------------------	-----------	---

6. BIỂU MẪU

STT	Mã hiệu	Tên biểu mẫu
1.	BM.PC.08.Mẫu số 55-NĐ58	Giấy phép chạy thử tàu
2.	BM.PC.08. Mẫu số 35-NĐ58	Giấy đề nghị chạy thử tàu
3.	BM.PC.14. Mẫu số 47-NĐ58	Danh sách thuyền viên
4.	BM.PC.14. Mẫu số 48-NĐ58	Danh sách người đi theo tàu (nếu có)

7. HỒ SƠ LƯU

TT	Hồ sơ lưu
1.	Giấy đề nghị chạy thử tàu theo Mẫu số 35 – NĐ58.
2.	Danh sách thuyền viên theo Mẫu số 47 – NĐ58.
3.	Danh sách người đi theo tàu theo Mẫu số 48 – NĐ58 (nếu có)
Hồ sơ được lưu tại đơn vị làm thủ tục theo quy định.	

 VINAMARINE CẢNG VỤ HÀNG HẢI CẦN THƠ	QUY TRÌNH TÀU BIỂN ĐANG ĐÓNG HOẶC SỬA CHỮA, HOÁN CẢI CHẠY THỦ	Mã hiệu: QT.PC.08
		Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: 30/10/2020

Mẫu số 47

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Socialist Republic of Vietnam

Independence - Freedom - Happiness

DANH SÁCH THUYỀN VIÊN

CREW LIST

	Đến Arrival		Rời Departure	Trang số: Page No:	
1.1 Tên tàu: Name of ship		2. Cảng đến/rời: Port of arrival/departure		3. Ngày đến/rời: Date of arrival/departure	
1.2 Số IMO: IMO number		1.3 Hồ hiệu: Call sign		1.4 Số chuyến đi: Voyage number	
4. Quốc tịch tàu: Flag State of ship			5. Cảng rời cuối cùng: Last port of call		
STT No.	Họ và tên Family name, given name	Chức danh Rank of rating	Quốc tịch Nationality	Ngày và nơi sinh Date and place of birth	Loại và Số giấy tờ nhận dạng (Hộ chiếu của thuyền viên) Nature and No. of identity document (seaman's passport)

....., ngày tháng năm 20 ...

Date.....

Thuyền trưởng (Đại lý hoặc sỹ quan được ủy quyền)

Master (Authorized agent or officer)

 <p>VINAMARINE CẢNG VỤ HÀNG HẢI CẦN THƠ</p>	QUY TRÌNH TÀU BIỂN ĐANG ĐÓNG HOẶC SỬA CHỮA, HOÁN CẢI CHẠY THỦ	Mã hiệu: QT.PC.08
		Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: 30/10/2020

BM.PC.08.Mẫu số 35-NĐ58
Mẫu Đơn đề nghị

TÊN CHỦ ĐẦU TƯ Số:..... <hr style="width: 100px; margin-left: 0;"/>	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc <hr style="width: 80%; margin: 0 auto;"/> <p style="text-align: right;">....., ngày ... tháng ... năm 20...</p> <p style="text-align: center;">ĐƠN ĐỀ NGHỊ</p> <p style="text-align: center;">Cho phép tiến hành hoạt động trong vùng nước cảng biển và khu vực quản lý của cảng vụ hàng hải</p> <hr style="width: 100px; margin: 0 auto;"/> <p style="text-align: center;">Kính gửi: Cảng vụ hàng hải</p> <p>Tên người làm thủ tục:</p> <p>Đăng ký kinh doanh (hoặc Chứng minh nhân dân) số ngày tháng năm tại.....</p> <p>Địa chỉ:</p> <p>Số điện thoại liên hệ:</p> <p>Đề nghị Cảng vụ hàng hải cho phép tiến hành hoạt động trong vùng nước cảng biển và khu vực quản lý của Cảng vụ hàng hải theo quy định tại Điều... Nghị định số về quản lý cảng biển và luồng hàng hải với các thông tin dưới đây:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Chủ thể tiến hành: 2. Hoạt động tiến hành: 3. Thời gian tiến hành: 4. Địa điểm tiến hành: 5. Lý do, sự cần thiết: 6. Biện pháp cần thiết bảo đảm an toàn, an ninh, phòng ngừa ô nhiễm môi trường: 7. Bản sao ý kiến của các cơ quan liên quan (nếu có): 8. Bản sao các văn bản có liên quan (nếu có) <p>Kính đề nghị Cảng vụ hàng hải xem xét, giải quyết./.</p> <p style="text-align: right;">CHỦ ĐẦU TƯ (Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)</p>
--	--

 VINAMARINE CẢNG VỤ HÀNG HẢI CẦN THƠ	QUY TRÌNH TÀU BIỂN ĐANG ĐÓNG HOẶC SỬA CHỮA, HOÁN CẢI CHẠY THỬ	Mã hiệu: QT.PC.08
		Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: 30/10/2020

Mẫu số 48

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
 Socialist Republic of Vietnam
 Independence - Freedom - Happiness

DANH SÁCH HÀNH KHÁCH
PASSENGER LIST

	Đến Arrival		Rời Departure		Trang số: Page No:		
1.1 Tên tàu: Name of ship	2. Cảng đến/rời: Port of arrival/departure		3. Ngày đến/rời: Date of arrival/departure				
1.2 Số IMO: IMO number	1.3 Hồ hiệu: Call sign		1.4 Số chuyến đi: Voyage number				
4. Quốc tịch tàu: Flag State of ship							
Họ và tên Family name, given name	Quốc tịch Nationality	Ngày và nơi sinh Date and place of birth	Loại Hộ chiếu Type of identity or travel document	Số hộ chiếu Serial number of identity or travel document	Cảng lên tàu Port of embarkation	Cảng rời tàu Port of disembarkation	Hành khách quá cảnh hay không Transit passenger or not

....., ngày ... tháng năm 20 ...
 Date.....

Thuyền trưởng (Đại lý hoặc sỹ quan được ủy quyền)
Master (Authorized agent or officer)

 VINAMARINE CẢNG VỤ HÀNG HẢI CẦN THƠ	QUY TRÌNH TÀU BIỂN ĐANG ĐÓNG HOẶC SỬA CHỮA, HOÁN CẢI CHẠY THỬ	Mã hiệu: QT.PC.08
		Lần ban hành 01
		Ngày ban hành: 30/10/2020

 <p>VINAMARINE CẢNG VỤ HÀNG HẢI CẦN THƠ</p>	QUY TRÌNH TÀU BIỂN ĐANG ĐÓNG HOẶC SỬA CHỮA, HOÁN CẢI CHẠY THỦ	Mã hiệu: QT.PC.08
		Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: 30/10/2020

Mẫu số 55

CỤC HÀNG HẢI VIỆT NAM
CẢNG VỤ HÀNG HẢI

Số:/GP

GIẤY PHÉP CHẠY THỦ TÀU

Tên tàu: Hô hiệu

Tên thuyền trưởng:

Số lượng thuyền viên:

Số người đi theo tàu:

Trọng tải: DWT

Chiều dài:

Mớn nước:

Được phép chạy thử tàu từ đến và ngược lại.

Thời gian: Từ lúc...giờ ... ngày ... tháng ... năm ...

Đến giờ ngày tháng năm

....., ngày.... tháng năm
GIÁM ĐỐC

CỤC HÀNG HẢI VIỆT NAM
CẢNG VỤ HÀNG HẢI.....

Số:/GP

GIẤY PHÉP CHẠY THỦ TÀU

Tên tàu: Hô hiệu

Tên thuyền trưởng:

Số lượng thuyền viên:

Số người đi theo tàu:

Trọng tải: DWT

Chiều dài:

Mớn nước:

Được phép chạy thử tàu từ đến và ngược lại.

Thời gian: Từ lúc giờ ngày tháng năm

Đến giờ ngày tháng năm

....., ngày.... tháng năm
GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
.....